

Theo lu t giáo d c (GD) Liên Bang Nga (LBN) (1992, s a đ i 1996) và lu t GD chuyên nghi p đ i h c (ĐH) sau ĐH LBN (1996), t nh ng năm đ u th p niên cu i th k tr c, h th ng GDĐH và sau ĐH c a LBN đ c đ i m i l n so v i th i k GD Xô vi t (cũ) đ phù h p mô hình GDĐH các n c công nghi p phát tri n trên th gi i. Ti p đó t 2002 vì LBN t nguy n tham gia Tuyên b Bologna và Ti n trình Bologna c a các n c Kh i Liên minh châu Âu (EU) nên h th ng GDĐH n c Nga m i l i đ i m i d n theo h ng đ t m c tiêu th ng nh t không gian GDĐH châu Âu vào năm 2010.

- **Mô hình GDĐH LBN t 1992 - 2010**

Ba lo i hình GDĐH. Trên c s Nhà n- c đánh giá trình đ ch t l - ng và quy mô c a m i tr ng ĐH ho c đã t n t i t th i k Xô vi t (ch có các tr ng công l p) ho c tr ng m i thành l p sau khi có hai lu t GD nói trên (công l p hay ngoài công l p) Nhà n c s công nh n t ng tr - ng theo 3 mô hình t cao đ n th p nh sau:

Cao nh t là ***Đ i h c*** (Universitet)t c các trung tâm ĐH có quy mô t ch c l n và r t l n, th c hi n đ ng th i hai ch c năng là đào t o đa ngành, đa lĩnh v cĐH và sau ĐH (hai trình đ TS) và nghiên c u khoa h c- công ngh v c b n và ng d ng thu c nhi u lĩnh v c r ng th c hi n t i các phòng thí nghi m và vi n khoa h c tr c thu c.

H c vi n (Academi): Cáctrung tâm có quy mô trung bình đ n l n đ m nhi m hai ch c năng đào t o ĐH thu c đa ngành, không đa lĩnh v c, có đào t o sau ĐH (m t hay c hai trình đ TS) và t ch c nghiên c u khoa h c c b n và ng d ng chuyên ngành.

Tr ng Đ i h c(Institut):Trung tâm đào t o đ c l p hay là thành viên c a H c vi n hay ĐH, ch y u đào t o ĐH, còn đào t o sau ĐH không b t bu c, t ch c nghiên c u khoa h c c b n ho c k thu t ng d ng m c trung bình.

Các hình th c và ch đ đào t o: Công tác đào t o c a các c s GDĐH đ c ti n hành b ng nhi u hình th c nh chính quy ban ngày, không chính quy hay GD ti p t c, b i d ng nâng cao trình đ (các l p bu i t i, hàm th , v a làm v a h c, GD t xa qua g i th hay qua m ng). B GD LBN quy đ nh ch ng trình chu n qu c gia c a các ngành và chuyên ngành (có mã s). Lu t GD LBN (1992, 1996) lu t GD chuyên nghi p ĐH và sau ĐH (1996) quy đ nh các lo i ch ng ch hay văn b ng t t nghi p ĐH th ng nh t toàn LB. Theo đó B GD LBN duy t y các ch ng trình chu n qu c gia đào t o các chuyên ngành và trao quy n đ c l p t ch cho t ng tr ng xây d ng các ch ng trình c th và các giáo trình, ti n hành đào t o theo các ch đ niên khóa, h c ph n hay tín ch (ho c k t h p các ch đ này), t ch c thi t t nghi p và c p các ch ng ch hay văn b ng c a c s đào t o.

H ĐH hoàn ch nh đào t o hai trình đ: Th nh t: n u th i h n 4 năm h c, sinh viên thi t t nghi p l y văn b ng C nhân (Bacalavr **)** hay K s -; n u th i h n h c trên 6 năm có b o v lu n văn t t nghi p thì ng i h c đ c c p b ng Magistr (nh- ng qu c t ch -a công nh n trình đ này t- ng đ ng v i trình đ Master (Th c sĩ) nh- h đào t o ĐH c a M , nhi u n- c EU). N u sinh viên ch h c 2 năm c b n ch -a h c ti p ph n chuyên môn thì đ- c c p gi y ch ng nh n h c l c kèm theo k t qu sát h ch k t thúc các modul ho c giáo trình đ s d ng xin h c ti p v sau vào kh i tr - ng đ - c chuy n ti p. Th hai, n uh c 5 năm các ngành công ngh -k thu t thì thi l y b ng Chuyên gia b c cao (Specialist);

Đào t o sau ĐH v n theo hai trình đ nh th i Xô vi t Ng i h c có văn b ng t t nghi p ĐH qua thi tuy n s b c vào ch đ nghiên c u sinh 3 năm, làm đ tài nghiên c u, vi t và b o v lu n án đ nh n h c v TS b c I (Candidat nauk). T th i Liên Xô (cũ) th gi i công nh n h c v này t ng đ ng Doctor of Philosophy (Ph.D.) c a M , Anh và nhi u n - c Âu M khác. Ti p đó, các TS b c I nghiên c u theo ch đ Ti n sĩ sinh 3 năm, làm và b o v lu n án đ nh n h c v TS b c II (Doctor nauk) (M , Nh t và nhi u n - c EU, c n c ta hi n nay không đào t o trình đ h c v này, nay Nhà n c ta g i trình đ TS b c II là TS khoa h c). Cũng nh - th i Xô vi t, ngoài ch đ nghiên c u sinh, ti n sĩ sinh, nhà n c LBN v n khuy n khích hình th c đào t o sau ĐH theo con đ ng không chính quy, nghĩa là ng- i h c t tìm ng - i h - ng d n hay c v n khoa h c đ làm lu n án, đăng ký b o v lu n án t i m t h i đ ng khoa h c đ- c quy n đánh giá đ dành h c v TS b c I hay TS b c II.

-

T 2010 LBN chuy n đ i ch đ đào t o ĐH theo mô hình th ng nh t c a châu Âu

Tháng 9/2003 B□ GD LBN đã đ□□c Chính ph□ LBN cho phép chính th□c tham gia Tuyên b□ và Quá trình Bologna c□a kh□i EU. T□c là s□ cùng các n□-□c EU tham gia vào không gian GDĐH th□ng nh□t châu Âu theo k□ ho□ch đ□□c hoàn thành vào năm 2010.

V□ h□ th□ng t□ ch□c ba lo□i hình c□ s□ đào t□o GDĐH v□n nh□ đã nói trên. Nh□ng theo tinh th□n đã ký k□t tham gia Ti□n trình Bolonga thì v□ nguyên t□c m□i sinh viên có quy□n t□ l□a ch□n l□ trình h□c t□p su□t đ□i các ch□-□ng trình GDĐH, theo ch□ đ□ tín ch□, tr□i qua hai trình đ□ k□ ti□p nhau. Trình đ□ đ□u GDĐH đ□i c-□□ng (2-3 năm) theo chuyên ngành đã ch□n, h□c xong giai đo□n đ□u đ□□c trao văn b□ng C□ nhân (Bachelor) có quy□n ra tham gia vào th□ tr□□ng lao đ□ng hay h□c ti□p t□ trên 1-2 năm l□y b□ng trình đ□ 2 t□c Th□c sĩ (Master) v□ chuyên môn đó, ho□c ch□n đi□u ch□nh h□c và l□y b□ng Th□c sĩ chuyên môn khác, có th□ t□i m□t c□ s□ GD trong cùng n□-□c (ho□c n□-□c thành viên khác). Ti□p, sinh viên có b□ng Th□c sĩ có th□ ti□p t□c h□c trình đ□ th□ ba nghiên c□u 3 năm, th□c hi□n m□t trong hai con đ□□ng: nghiên c□u khoa h□c ho□c nghiên c□u k□ thu□t - nghi□p v□, làm lu□n án, b□o v□ l□y b□ng TS b□c I (Ph.D). Nh□ v□y mô hình GDĐH hi□n nay theo ti□n trình Bolonga là 3-5-8 t□c ng□□i có văn b□ng Tú tài s□ tr□i qua s□ năm h□c ĐH là 3 năm C□ nhân+2 năm Th□c sĩ = 5, ti□p +3 năm TS= 8 .

Do v□y LBN ph□i đi□u ch□nh h□ th□ng GD ĐH theo mô hình này. Hi□n Nga có kho□ng 3200 tr-□□ng và các chi nhánh ĐH (g□p 5 l□n so v□i 1992), B□ GD&Khoa h□c LBN ch□ tr□-□ng s□ áp d□ng c□ hai ph□-□ng án song song .C□ th□ là m□t s□ ngành đào t□o v□n gi□ theo mô hình đã có. Đó là a/ Đào t□o văn b□ng “Chuyên gia” (Specialist), t□c là sau trình đ□ C□ nhân thì h□c thêm trên 1-2 năm (t□ng c□ng không d-□□i 5 năm) đ□ l□y b□ng “Chuyên gia”. Riêng m□t s□ ngành đ□c thù nh□- y khoa thì s□ kéo dài s□ năm h□c theo quy đ□nh c□a Chính ph□ LBN. b/ Đào t□o C□ nhân – Th□c sĩ. Các c□ s□ ĐH có th□ t□ l□a ch□n mô hình đào t□o, tuy□n sinh ng□□i t□t nghi□p ĐH (t□□ng đ□□ng Tú tài) h□c 3-4 năm tu□ chuyên ngành đ□ l□y văn b□ng C□ nhân “Bacalavr” (t□c Bachelor), ti□p h□c 2 năm l□y b□ng Th□c sĩ (Master). Mô hình này, n□-□c Nga đã có, nay đ□□c khôi ph□c. Các C□ nhân qua sát h□ch đ□ h□c ti□p Th□c sĩ, có quy□n ch□n h□c trình đ□ này □ tr□-□ng khác có chuyên môn thích h□p hay có ch□t l□-□ng cao h□n. Ba lo□i văn b□ng trên do các c□ s□ GDĐH c□p, t□ ch□u trách nhi□m v□ n□i dung và ch□t l□-□ng đào t□o. Nh□ng các văn b□ng này đ□u có giá tr□ pháp lý nh□- nhau đ□ tham gia th□ tr□□ng lao đ□ng.

Ti□p trình đ□ Th□c sĩ, ng□□i h□c có quy□n theo ch□ đ□ nghiên c□u sinh 3 năm đ□ đ□t trình đ□ TS b□c I (Ph.D) nh□ các n□□c kh□i EU. Tuy nhiên ngoài h□ th□ng các văn b□ng chung nói trên, LBN v□n duy trì truy□n th□ng đào t□o trình đ□ TS b□c II (D. nauk) nh□ tr□□c, khác so v□i đ□i đa s□ các n□□c EU.

Năm 1998 B GD LBN thông qua chu n GD th h đ u v n i dung các chuyên ngành đào t o GDĐH. T năm 2004 t ch c xây d ng chu n GD qu c gia GDĐH th h hai đ phù h p v i chu n chung c a không gian ĐH châu Âu th ng nh t và t- ng đ- ng trình đ hi n đ i c a th gi i. Lu t GD và lu t GD chuyên nghiệp ĐH và sau ĐH LBN đã thay đ i v đi u kho n quy đ nh t 2008 h th ng GDĐH LBN chuy n đ i sang mô hình c a Ti n trình Bologna nh trên đ t năm 2010 hoàn toàn chuy n sang đào t o GD ĐH ba c p nh các n c EU./.

PGS. TS Nguy n Nh t